

TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM



HỒ SƠ CHÀO GIÁ

ĐƠN HÀNG: CUNG CẤP DỊCH VỤ THUÊ XE NÂNG ĐIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT

CHỦ ĐẦU TƯ: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM

BÊN YÊU CẦU CHÀO GIÁ: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM

Cà Mau, ngày 16 tháng 06 năm 2026
ĐẠI DIỆN BÊN YÊU CẦU CHÀO GIÁ
PHÓ GIÁM ĐỐC

THÀNH VIÊN TỔ MUA SẮM:

Phạm Hoài Thương

Lê Trung Hiếu

Nguyễn Phương An

Trần Văn Tặng



Nguyễn Thanh Nhuận

TÓM TẮT HỒ SƠ CHÀO GIÁ

- 1. Bên Yêu cầu chào giá:** Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam
- 2. Tên Đơn hàng:** “Cung cấp dịch vụ thuê xe nâng điện phục vụ sản xuất”.
- 3. Nguồn vốn:** Vốn SXKD của Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam.
- 4. Loại hợp đồng:** Đơn giá cố định.
- 5. Thời gian thực hiện dịch vụ:** Từ tháng 8/2026 đến hết tháng 07/2027.

6. Thời hạn thanh toán: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày xác nhận phạm vi thực hiện dịch vụ và nhận hồ sơ thanh toán theo từng đợt.

7. Thời gian có hiệu lực của Chào giá là: 30 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng chào giá. Chào giá nào có thời hạn hiệu lực ngắn hơn quy định sẽ không được tiếp tục xem xét, đánh giá.

8. Nộp Chào giá: NCC nộp trực tiếp hoặc gửi Chào giá theo đường bưu điện đến địa chỉ của bên mời chào giá nhưng phải đảm bảo bên mời chào giá nhận được trước thời điểm đóng chào giá là **15 giờ 00 ngày 30 tháng 06 năm 2026.**

9. Mở Chào giá: Thời điểm mở chào giá là **15 giờ 30 ngày 30 tháng 06 năm 2026.**

10. Đồng tiền tham dự chào giá và đồng tiền thanh toán là: VND (đồng Việt Nam)

11. Tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp: Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật

12. Quy cách HSCG và chữ ký trong HSCG:

Nhà cung cấp phải cung cấp hồ sơ chào giá/ đơn chào giá (bản gốc) và giấy phép đăng ký kinh doanh (bản scan)

HSCG/đơn chào giá được đại diện hợp pháp của NCC hoặc người được ủy quyền hợp pháp ký tên, đóng dấu. Đối với NCC liên danh, Chào giá/đơn chào giá phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký chào giá/đơn chào giá theo thỏa thuận trong văn bản thỏa thuận liên danh

13. Làm rõ, sửa đổi HSCG:

13.1 Làm rõ HSCG

Trong trường hợp cần làm rõ HSCG, Nhà cung cấp phải gửi văn bản đề nghị làm rõ đến bên Yêu cầu chào giá muộn nhất trước ngày có thời điểm đóng chào giá 02 ngày làm việc. Khi nhận được đề nghị làm rõ HSCG của Nhà cung cấp, bên Yêu cầu chào giá sẽ có văn bản trả lời gửi cho Nhà cung cấp có yêu cầu làm rõ trong đó mô tả nội dung yêu cầu làm rõ. Trường hợp việc làm rõ dẫn đến phải sửa đổi HSCG thì bên Yêu cầu chào giá tiến hành sửa đổi HSCG theo thủ tục quy định tại Khoản 2 Mục này

13.2 Sửa đổi HSCG

Trường hợp sửa đổi HSCG, bên Yêu cầu chào giá sẽ gửi quyết định sửa đổi kèm theo những nội dung sửa đổi đến Nhà cung cấp đã nhận HSCG tối thiểu là 02 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng chào giá, trường hợp không đủ 02 ngày làm việc thì bên yêu cầu chào giá sẽ thông báo gia hạn thời điểm đóng chào giá tương ứng.

Nhằm giúp Nhà cung cấp có đủ thời gian để sửa đổi HSCG, bên Yêu cầu chào giá có thể gia hạn thời điểm đóng chào giá quy định tại Mục 8.

14. Làm rõ HSCG NCC

Nhà cung cấp được tự gửi tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm của mình đến bên yêu cầu chào giá trước thời điểm đóng chào giá. Bên yêu cầu chào giá có trách nhiệm tiếp nhận những tài liệu làm rõ của Nhà cung cấp để xem xét, đánh giá; các tài liệu làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm được coi như một phần của HSCG

Việc làm rõ phải bảo đảm không làm thay đổi bản chất của Nhà cung cấp, không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCG đã nộp (chủng loại hàng hóa,) và không thay đổi giá chào

15. Điều kiện được lựa chọn

Nhà cung cấp được xem xét, đề nghị ký kết hợp đồng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSCG hợp lệ
- Đáp ứng về năng lực kinh nghiệm
- Các nội dung về kỹ thuật đáp ứng yêu cầu
- Có sai lệch thiếu không quá 10% giá chào
- Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất
- Có giá đề nghị trúng thầu không vượt dự toán Đơn hàng được phê duyệt

16. Thông báo kết quả lựa chọn Nhà cung cấp

Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn Nhà cung cấp, nếu Nhà cung cấp không được lựa chọn có văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc nhưng phải trước ngày ký hợp đồng, bên Yêu cầu chào giá sẽ có văn bản trả lời gửi cho Nhà cung cấp.

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ CHÀO GIÁ

Mục 1. Kiểm tra và đánh giá tính hợp lệ của chào giá

NCC có Chào giá hợp lệ được xem xét, đánh giá tiếp về năng lực kinh nghiệm. NCC có Chào giá không hợp lệ thì sẽ bị loại và không được xem xét đánh giá các nội dung tiếp theo.

Chào giá của NCC được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:

Stt	Tiêu chí đánh giá tính hợp lệ của Chào giá	Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1.1	Bản Chào giá	Có bản Chào giá gốc	Không có bản gốc Chào giá
1.2	Nội dung Chào giá/Đơn chào giá	<ul style="list-style-type: none">- Chào giá/Đơn chào giá được đại diện hợp pháp của NCC ký tên, đóng dấu theo yêu cầu của HSCG. Đối với NCC liên danh, Chào giá/đơn chào giá phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký chào giá/đơn chào giá theo thỏa thuận liên danh.- Giá chào ghi trong Chào giá/Đơn chào giá phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp với tổng giá chào ghi trong biểu giá tổng hợp, không đề xuất các giá chào giá khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư, Bên yêu cầu chào giá	<ul style="list-style-type: none">- Không có Chào giá/Đơn chào giá; hoặc Chào giá/Đơn chào giá không được đại diện hợp pháp của NCC ký tên, đóng dấu theo yêu cầu của HSCG. Đối với NCC liên danh, Chào giá/đơn chào giá không phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký Chào giá/đơn chào giá theo thỏa thuận trong văn bản thỏa thuận liên danh.- Giá chào ghi trong chào giá/đơn chào giá không cụ thể; không cố định bằng số, bằng chữ; hoặc/và không phù hợp với tổng giá chào ghi trong biểu giá tổng hợp; NCC đề xuất các giá chào giá khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư, Bên yêu cầu chào giá.
1.3	Thời gian hiệu lực của Chào giá	Đáp ứng yêu cầu của HSCG	Không đáp ứng yêu cầu của HSCG
1.4	Thời gian thanh toán	Đáp ứng yêu cầu của HSCG	Không đáp ứng yêu cầu của HSCG
1.5	Tên của NCC tham gia nộp Chào giá	Không có tên trong hai hoặc nhiều Chào giá với tư cách là NCC chính (NCC độc lập hoặc thành viên trong liên danh)	Có tên trong hai hoặc nhiều Chào giá với tư cách là NCC chính (NCC độc lập hoặc thành viên trong liên danh)

1.6	NCC tham gia chào giá theo hình thức liên danh	Có thỏa thuận liên danh được đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu (nếu có). Trong thỏa thuận liên danh phải nêu rõ phần công việc của Đơn hàng mà từng thành viên trong liên danh đảm nhận.	Thỏa thuận liên danh không được đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu. Trong thỏa thuận liên danh không nêu rõ phần công việc của Đơn hàng mà từng thành viên trong liên danh đảm nhận.
-----	--	---	--

Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm

NCC có Chào giá hợp lệ (đánh giá đạt) được xem xét, đánh giá tiếp về năng lực kinh nghiệm.

TT	Nội dung đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1	NCC cung cấp tối thiểu 01 hợp đồng tương tự (bản copy) trong khoảng thời gian từ 01/01/2024 đến thời điểm đóng chào giá. Hợp đồng bán/cho thuê xe nâng/máy móc/thiết bị. Giá trị hợp đồng đã từng thực hiện ≥ 324.000.000 đồng. Cung cấp kèm theo giấy tờ chứng minh tình hình thực hiện hợp đồng (hóa đơn/ biên bản giao nhận/ biên bản nghiệm thu...)	Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Chào giá của NCC sẽ được đánh giá theo tiêu chí “Đạt”, “Không Đạt”. Chào giá của NCC được xem là “Đạt về mặt kỹ thuật” khi tất cả các tiêu chí đánh giá về mặt kỹ thuật được đánh giá là “Đạt”. Trường hợp một trong số các tiêu chí dưới đây được đánh giá “Không đạt” thì sẽ không xem xét các tiêu chí còn lại của Mục này. NCC đánh giá đạt kỹ thuật được xem xét, đánh giá tiếp về giá chào.

Stt	Nội dung đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1	Số lượng theo biểu phạm vi cung cấp.	Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
2	Tiêu chuẩn kỹ thuật theo biểu phạm vi cung cấp hoặc thông số kỹ thuật cao hơn.	Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
3	Tiến độ thực hiện theo HSYCCG	Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
4	Bảo dưỡng định kỳ	≤3 tháng	>3 tháng
KẾT LUẬN		ĐẠT	KHÔNG ĐẠT

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về giá

Việc đánh giá về giá sẽ được thực hiện theo phương pháp giá thấp nhất

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá chào;

Bước 2. Sửa lỗi số học;

Bước 3. Hiệu chỉnh sai lệch;

Bước 4. Xác định giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 5. Xếp hạng nhà cung cấp:

HSCG có giá chào giá sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

PHẠM VI CUNG CẤP

1. Tiêu chuẩn, số lượng thực hiện:

Stt	Tên dịch vụ	Tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Thời gian thực hiện dịch vụ
1	Thuê xe nâng điện.	- Thuê xe nâng điện vận chuyển hàng hóa trong một năm (từ 08/2026 đến tháng 08/2027) đính kèm bảng thông số kỹ thuật của xe.	Chiếc	02	12 tháng

THÔNG SỐ KỸ THUẬT XE NÂNG ĐIỆN

STT	NỘI DUNG	YÊU CẦU
I	Thông số kỹ thuật xe	
1	Sức nâng thiết kế	Tối thiểu 2,5 tấn
2	Tình trạng	xe mới 100%
3	Đời xe	Từ năm 2024 trở lại đây
4	Kiểu khung nâng	Loại 2 tầng/ 3 tầng
5	Chiều cao nâng tối đa	4,300 mm
6	Chiều cao tự nâng	Phải đạt từ 1,100 mm đến 1,400 mm
7	Khả năng leo dốc	Yêu cầu tối thiểu đạt 15% khi có tải
8	Loại lốp (Vỏ xe)	Lốp đặc (Solid Tyres) 100%, lốp chịu mài mòn cao
9	Kháng nước/bụi	Tiêu chuẩn bảo vệ mạch điện tối thiểu IP54.
10	Gầm xe	Khoảng sáng gầm xe ≥ 110 mm
11	Hệ thống năng lượng	Pin Lithium-ion
12	Dung lượng bình	Phải đảm bảo xe hoạt động liên tục tối thiểu 6 - 8 tiếng/lần sạc đầy
13	Hệ thống đèn báo	Đầy đủ đèn chiếu sáng LED phía trước/sau, đèn cảnh báo quay quét (đèn flash màu xanh/đỏ) để cảnh báo người đi bộ trong kho
14	Nút ngắt khẩn cấp	Dễ dàng tiếp cận từ ghế lái để ngắt toàn bộ nguồn điện khi có sự cố.
15	Cảnh báo âm thanh	Còi xe, âm thanh cảnh báo tự động khi xe lùi
16	Hệ thống an toàn tự động	Khóa an toàn khi người lái rời ghế, tự động giảm tốc độ khi vào cua
II	Yêu cầu chung	
1	Bảo dưỡng định kỳ trọn gói	NCC chịu trách nhiệm và toàn bộ chi phí kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ 3 tháng/ lần
2	Thời gian phản hồi khẩn cấp	Trong vòng 04 tiếng kể từ khi PPC báo sự cố, NCC phải phản hồi hoặc có mặt để kiểm tra
3	Phương án xe thay thế (Đổi xe)	Nếu sự cố không được khắc phục xong trong vòng 24 tiếng, nhà thầu phải cung cấp 01 chiếc xe nâng khác có cấu hình tương đương để thay thế trong vòng 48 giờ
4	Hồ sơ bàn giao kèm xe	Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật Bảo hiểm trách nhiệm dân sự hoặc bảo hiểm tài sản xe nâng